**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA**

🙞∙∙∙☼∙∙∙🙜



**BÀI TẬP LỚN MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

ĐỀ TÀI:

**GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH**

**CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

**LỚP DT…--- NHÓM … --- HK2..**

**NGÀY NỘP 26/07/2022**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. ĐOÀN VĂN RE**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Sinh viên thực hiện** | **Mã số sinh viên** | **Điểm số** |
| Hoàng Kim … | 20109… |  |
| Mai Lê … | 20127… |  |
| Võ Ngọc … | 20127… |  |
| Ngô Chí … | 20128… |  |
| Nguyễn Thị Thùy … | 20101… |  |
| Trần Kim… | 20134…. |  |

**Thành phố Hồ Chí Minh – 2022**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG

**BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ LÀM VIỆC NHÓM VÀ BẢNG ĐIỂM BTL**

*Môn:* **CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC** *(MSMH: SP1035)*

*Nhóm/Lớp*: DT.. *Tên nhóm: … HK 2….Năm học 2022 - 2023*

*Đề tài*:

**GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN. THỰC TRẠNG VÀ**

**GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH**

**CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã số SV** | **Họ** | **Tên** | **Nhiệm vụ được phân công** | **% Điểm BTL** | **Điểm BTL** | **Ký tên** |
| 1 | 20109…. | Hoàng Kim | …. | Phần 2.1 | 16,67% |  |  |
| 2 | 20127…. | Mai Lê | …. | Phần kết luận, phần 2.3 | 16,67% |  |  |
| 3 | 20127…. | Võ Ngọc | …. | Phần 2.3 | 16,67% |  |  |
| 4 | 20128…. | Ngô Chí | ….. | Phần mở bài, chương 1 | 16,67% |  |  |
| 5 | 20101…. | Nguyễn Thị Thùy | …. | Phần 2.3, tổng hợp | 16,67% |  | 1-removebg-preview |
| 6 | 20134…. | Trần Kim | …... | Phần 2.2 | 16,67% |  |  |

*Họ và tên nhóm trưởng:Nguyễn Thị Thùy …., Số ĐT: 0366322….. Email*: dung…..@hcmut.edu.vn

**Nhận xét của GV:** .......................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| GIẢNG VIÊN  *(Ký và ghi rõ họ, tên)*  **ThS. Đoàn Văn Re** | **NHÓM TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)*  1-removebg-preview  **Nguyễn Thị Thùy ….** |

**MỤC LỤC**

[**I. MỞ ĐẦU 3**](#_Toc31932)

[**II. NỘI DUNG 7**](#_Toc21480)

[**Chương 1. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA 7**](#_Toc12767)

[**GIAI CẤP CÔNG NHÂN 7**](#_Toc21929)

[**1.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân 7**](#_Toc18283)

[***1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân* 7**](#_Toc22579)

[***1.1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân* 9**](#_Toc15200)

[***1.1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân* 11**](#_Toc14906)

[**1.2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay 13**](#_Toc18878)

[***1.2.1. Giai cấp công nhân hiện nay* 13**](#_Toc10093)

***[1.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay](#_Toc6235)***

**[15](#_Toc6235)**

[**Chương 2. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC 18**](#_Toc22656)

[**2.1. Khái niệm, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam 18**](#_Toc31818)

[***2.1.1. Khái niệm giai cấp công nhân Việt Nam* 18**](#_Toc20520)

[***2.1.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam* 18**](#_Toc9100)

[**2.2. Tính tất yếu khách quan và tác dụng của thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta 18**](#_Toc22102)

[***2.2.1. Quan niệm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá* 18**](#_Toc10564)

[***2.2.2. Tính tất yếu thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta* 19**](#_Toc22535)

[***2.2.3. Tác dụng của thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta* 20**](#_Toc22728)

[**2.3. Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước 20**](#_Toc25690)

[***2.3.1. Thực trạng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thời gian qua* 20**](#_Toc14673)

[2.3.1.1. Những mặt đạt được và nguyên nhân 20](#_Toc12248)

[2.3.1.2. Những hạn chế và nguyên nhân 25](#_Toc5810)

[**2.3.2. Giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian tới 28**](#_Toc17093)

[**III. KẾT LUẬN 35**](#_Toc7380)

[**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO 36**](#_Toc13116)

# I. MỞ ĐẦU

**1. Tính cấp thiết của đề tài**

Giai cấp công nhân là một bộ phận đặc biệt trong lịch sử con người nói chung, trong xã hội tư bản nói riêng. Theo chủ nghĩa Mác – Lênin giai cấp công nhân là giai cấp tiên tiến nhất và cách mạng nhất, là lực lượng xã hội duy nhất có sứ mệnh lịch sử: xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và giải phóng toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.Trong suốt những năm qua, giai cấp công nhân Việt Nam đã khẳng định được vai trò của mình, xứng đáng là bộ phận của giai cấp công nhân thế giới, tiếp tục lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng. Ngày nay, công nhân Việt Nam chủ động tham gia giải quyết các vấn đề là thu hút sự quan tâm hàng đầu của Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung. Các vấn đề đó có tính thời sự cao như dân số, môi trường, văn hóa, năng lượng, lương thực,…

Trong những thập niên gần đây, dưới tác động của những thành tựu khoa học - công nghệ, quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và nền kinh tế tri thức. Và công nghiệp hoá là một quá trình lịch sử tất yếu nhằm tạo nên những chuyển biến căn bản về kinh tế xã hội của đất nước trên cơ sở khai thác có hiệu quả các nguồn lực và lợi thế trong nước, mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế. Xây dựng cơ cấu kinh tế nhiều ngành với trình độ khoa học công nghệ ngày càng hiện đại. Như vậy công nghiệp hoá theo tư tưởng mới là không bó hẹp trong phạm vi trình độ các lực lượng sản xuất đơn thuần, kỹ thuật đơn thuần để chuyển lao động thủ công thành lao động cơ khí như quan niệm trước đây.

Khoa học công nghệ hiện đại là nhân tố then chốt của hiện đại hoá. Hiện đại hoá có nội dung lớn và phong phú, bao gồm các mặt kinh tế, chính trị và văn hoá. Hiện đại hoá thường được định nghĩa là một quá trình mà nhờ đó các nước đang phát triển tìm cách đạt được sự tăng trưởng và phát triển kinh tế, tiến hành cải cách chính trị và củng cố cơ cấu xã hội nhằm tiến tới một hệ thống kinh tế, xã hội và chính trị giống hệ thống của những nước phát triển. Hiện đại hoá cưỡng bức dập khuôn sẽ làm bại hoại cho quốc gia vì nó đối nghịch với bản sắc dân tộc, thù địch với dân chủ.

Giai cấp công nhân nước ta đang tăng nhanh về số lượng và có mặt trong tất cả các thành phần kinh tế. Ðội ngũ công nhân nước ta ngày càng đa dạng về cơ cấu ngành nghề, với trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp được nâng lên đáng kể. Ðội ngũ công nhân đang tăng nhanh trong một số ngành kinh tế mũi nhọn của nền kinh tế. Giai cấp công nhân đang là một lực lượng sản xuất cơ bản, có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của nền kinh tế quốc dân theo con đường xã hội chủ nghĩa. Họ thích nghi tương đối nhanh với cơ chế thị trường, tư tưởng trông chờ vào bao cấp của Nhà nước được khắc phục rõ rệt; đã bắt đầu hình thành được ý thức về giá trị của bản thân trong lao động; đã xuất hiện một bộ phận công nhân có cổ phần trong doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa Ðại đa số công nhân tin tưởng vào Ðảng, Nhà nước, chế độ, vào công cuộc đổi mới và triển vọng phát triển của đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, có ý thức dân tộc, tinh thần yêu nước, cần cù lao động, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái.

Bên cạnh đó những thành tựu đạt được như tăng nhanh về số lượng và có mặt trong tất cả thành phần kinh tế thì hiện nay, tổng số lao động làm công hưởng lương trong các loại hình doanh nghiệp ở nước ta có khoảng 24,5 triệu người, trong đó công nhân, lao động trong các doanh nghiệp chiếm khoảng 60%, chiếm tỷ lệ khoảng 14% số dân và 27% lực lượng lao động xã hội[[1]](#footnote-1). Giai cấp công nhân còn nhiều hạn chề về sự phát triển của giai cấp công nhân chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng, cơ cấu và trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. Địa vị chính trị của họ chưa thể hiện đầy đủ. Giai cấp công nhân còn hạn chế về phát huy vai trò nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Ðảng. Tuy trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, việc làm và đời sống của họ ngày càng được cải thiện; nhưng lợi ích của một bộ phận công nhân được hưởng chưa tương xứng với những thành tựu của công cuộc đổi mới và những đóng góp của chính mình.

Xuất phát từ tình hình thực tế trên, nhóm chọn đề tài: “***Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước***” để nghiên cứu.

**2. Đối tượng nghiên cứu**

*Thứ nhất,* giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

*Thứ hai,* thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**3. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**4. Mục tiêu nghiên cứu**

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài:

*Thứ nhất*, làm rõ lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; giai cấp công nhân Việt Nam và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam; công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

*Thứ hai,* đánh giá thực trạng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian qua.

*Thứ ba,* đề xuất giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian tới.

**5. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Đồng thời, kết hợp sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu, trong đó chủ yếu nhất là các phương pháp: phương pháp thu thập số liệu; phương pháp phân tích và tổng hợp; phương pháp lịch sử - logic;…

**6. Kết cấu của đề tài**

Ngoài mục lục, phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, đề tài gồm 2 chương:

Chương 1: Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Chương 2: Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

# II. NỘI DUNG

# Chương 1. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA

# GIAI CẤP CÔNG NHÂN

# 1.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân

## *1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân*

*1.1.1.1. Khái niệm giai cấp công nhân*

Giai cấp công nhân chính là “con đẻ” của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, là giai cấp đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất hiện đại. Là giai cấp có sứ mệnh phủ định chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên toàn thế giới.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã sử dụng nhiều thuật ngữ khác nhau để chỉ giai cập công nhân: giai cấp công nhân hiện đại; giai cấp công nhân đại công nghiệp. Ngoài ra, các ông còn dùng những thuật ngữ có nội dung hẹp hơn để chỉ các loại công nhân trong các ngành sản xuất khác nhau, trong những giai đoạn phát triển khác nhau của công nghiệp như: công nhân khoảng sản, công nhân công trường thủ công, công nhân nông nghiệp[[2]](#footnote-2)…

Dù diễn đạt bằng những thuật ngữ khác nhau, giai cấp công nhân được các nhà kinh điển xác định theo hai phương diện cơ bản[[3]](#footnote-3):

***Thứ nhất***, về phương diện kinh tế - xã hội:

Là sản phẩm và là chủ thể của nền sản xuất đại công nghiệp, giai cấp công nhân là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại và xã hội hóa cao. Họ lao động bằng phương thức công nghiệp ngày càng hiện đại với những đặc điểm nổi bật: sản xuất bằng máy móc, lao động có tính chất xã hội hóa, năng suất lao động cao và tạo ra những tiền đề của cải vật chất cho xã hội mới.

Mô tả quá trình phát triển của giai cấp công nhân, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ: *“Trong công trường thủ công và trong nghề thủ công, người công nhân sử dụng công cụ của mình, còn trong công xưởng thì người công nhân phải phục vụ máy móc[[4]](#footnote-4)”.* Theo C. Mác và Ph. Ăngghen, công nhân công nghiệp công xưởng là bộ phận tiêu biểu cho giai cấp công nhân hiện tại.

***Thứ hai***, về phương diện chính trị - xã hội:

Từ lịch sử phát triển của chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân còn là sản phẩm xã hội của quá trình phát triển tư bản chủ nghĩa tư bản, một xã hội có “điều kiện tồn tại dựa trên cơ sở chế độ làm thuê”. Trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, “giai cấp vô sản là giai cấp những công nhân làm thuê hiện đại, vì mất các tư liệu sản xuất của bản thân, nên buộc phải bán sức lao động của mình để sống[[5]](#footnote-5)”. C. Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ rõ, đó là giai cấp của những người lao động không có sở hửu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội. Họ phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị chủ tư bản bóc lột giá trị thặng dư. Đối diện với nhà tư bản, công nhân là những người lao động tự do, với nghĩa là tự do bán sức lao động của mình để kiếm sống.

Theo chủ nghĩa Mác – Lênin: *“Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại; họ lao động bằng phương thức công nghiệp ngày càng hiện đại và gắn liền với quá trình sản xuất vật chất hiện đại, là đại biểu cho phương thức sản xuất mang tính xã hội hóa ngày càng cao. Họ là người làm thuê do không có tư liệu sản xuất, buộc phải bán sức lao động để sống và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; vì vậy lợi ích cơ bản của họ đối lập với lợi ích cơ bản của giai cấp tư sản. Chính điều này khiến cho giai cấp công nhân trở thành giai cấp đối kháng với giai cấp tư sản trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và trong chế độ tư bản chủ nghĩa”[[6]](#footnote-6).*

*1.1.1.2. Đặc điểm giai cấp công nhân*

Có thể thấy, C.Mác và Ph.Ăngghen đã không những đưa lại quan niệm khoa học về giai cấp công nhân mà còn làm sáng tỏ những đặc điểm quan trọng của nó. Các đặc điểm của giai cấp công nhân bao gồm:

Đặc điểm nổi bật của giai cấp công nhân là lao động bằng phương thức công nghiệp với đặc trưng công cụ lao động là máy móc, tạo ra năng suất lao động cao, quá trình lao động mang tính chất xã hội hóa.

Giai cấp công nhân là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp, là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất hiện đại. Do đó, giai cấp công nhân là đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất tiên tiến, quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội hiện đại. Giai cấp công nhân được rèn luyện những phẩm chất về tính tổ chức, kỷ luật lao động, tinh thần hợp tác và tâm lý lao động công nghiệp. Đó là một giai cấp cách mạng và có tinh thần cách mạng triệt để.

## *1.1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân chính là những nhiệm vụ mà giai cấp công nhân cần phải thực hiện với tư cách là giai cấp tiên phong, là lực lượng đi đầu trong cuộc cách mạng xác lập hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Theo chủ nghĩa Mác – Lênin: *“Sứ mệnh lịch sử tổng quát của giai cấp công nhân là thông qua chính đảng tiền phong, giai cấp công nhân tổ chức, lãnh đạo nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ các chế độ người bóc lột người, xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh[[7]](#footnote-7)”.*

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thể hiện trên ba nội dung cơ bản[[8]](#footnote-8):

*- Nội dung kinh tế:*

Là nhân tố hàng đầu của lực lượng sản xuất xã hội hóa cao, giai cấp công nhân cũng là đại biểu cho quan hệ sản xuất mới, sản xuất ra của cải vật chất ngày càng nhiều, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người và xã hội. Bằng cách đó, giai cấp công nhân tạo tiền đề vật chất – kỹ thuật cho sự ra đời của xã hội mới. Giai cấp công nhân đại diện cho lợi ích chung của xã hội. Chỉ có giai cấp công nhân là giai cấp duy nhất không có lợi ích riêng với nghĩa là tư hữu.

*- Nội dung chính trị - xã hội:*

Giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tiến hành cách mạng để lật đổ quyền thống trị của giai cấp thống trị, xóa bỏ chế độ bóc lột, áp bức, giành quyền lực về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Thiết lập nhà nước kiểu mới, mang bản chất giai cấp công nhân, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện quyền lực của nhân dân, quyền dân chủ và làm chủ xã hội của tuyệt đại đa số nhân dân lao động.

Giai cấp công nhân và nhân dân lao động sử dụng nhà nước của mình, do mình làm chủ như một công cụ có hiệu lực để cải tạo xã hội cũ và tổ chức xây dựng xã hội mới, phát triển kinh tế và văn hóa, xây dựng nền chính trị dân chủ - pháp quyền, quản lý kinh tế - xã hội và tổ chức đời sống xã hội phục vụ quyền và lợi ích của nhân lao động, thực hiện dân chủ, công bằng, bình đẳng và tiến bộ xã hội, theo lý tưởng và mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

*- Nội dung văn hóa, tư tưởng:*

Giai cấp công nhân trong tiến trình cách mạng cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng cần phải tập trung xây dựng hệ giá trị mới: lao động; công bằng; dân chủ; bình đẳng và tự do.

Thực hiện cuộc cách mạng về văn hóa, tư tưởng bao gồm cải tạo cái cũ lỗi thời, lạc hậu, xây dựng cái mới, tiến bộ trong lĩnh vực ý thức tư tưởng trong tâm lý, lối sống và trong đời sống tinh thần xã hội. Xây dựng và củng cố ý thức hệ tiên tiến của giai cấp công nhân, đó là chủ nghĩa Mác – Lênin, đấu tranh để khắc phục ý thức hệ tư sản và các tàn dư còn sót lại của các hệ tư tưởng cũ.

## *1.1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

*1.1.3.1. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

***Một là,*** do địa vị kinh tế của giai cấp công nhân

Giai cấp công nhân là con đẻ, là sản phẩm của nền đại công nghiệp, có tính xã hội hóa ngày càng cao, là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất hiện đại. Vì thế giai cấp công nhân đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến và lực lượng sản xuất hiện đại. Do lao động bằng phương thức công nghiệp ngày càng hiện đại, giai cấp công nhân là người sản xuất ra của cải vật chất, chủ yếu cho xã hội, làm giàu cho xã hội, có vai trò quyết định sự phát triển của xã hội hiện đại.

Điều kiện khách quan này là nhân tố kinh tế quy định giai cấp công nhân là lực lượng phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, giành chính quyền về tay mình, chuyển từ giai cấp “tự nó” thành giai cấp “vì nó”.

***Hai là,*** do địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định

Là giai cấp sản xuất ra của cải vật chất chủ yếu cho xã hội, nhưng trong chủ nghĩa tư bản giai cấp công nhân không sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu, phải bán sức lao động để kiếm sống, bị bóc lột nặng nề, vì vậy lợi ích cơ bản của họ đối lập trực tiếp với lợi ích cơ bản giai cấp tư sản và thống nhất với lợi ích cơ bản của đa số nhân dân lao động.

Là con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp, giai cấp công nhân có được những phẩm chất của một giai cấp tiên tiến, giai cấp cách mạng: tính tổ chức và kỷ luật, tự giác và đoàn kết trong cuộc đấu tranh tự giải phóng mình và giải phóng xã hội, những phẩm chất ấy được hình thành từ chính những điều kiện khách quan được quy định từ địa vị kinh tế và địa vị chính trị - xã hội của nó trong nền sản xuất hiện đại và trong xã hội hiện đại. Giai cấp công nhân được trang bị lý luận tiên tiến là chủ nghĩa Mác – Lênin, có đội tiền phong là Đảng Cộng sản dẫn dắt.

Tóm lại, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân sở dĩ được thực hiện bởi đây là giai cấp cách mạng, đại biểu cho lực lượng sản xuất hiện đại, cho phương thức sản xuất tiên tiến thay thế cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, xác lập phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa, hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Đây còn là giai cấp đại biểu cho tương lai, cho xu thế đi lên của tiến trình phát triển lịch sử - đây là đặc tính quan trọng, quyết định bản chất cách mạng của giai cấp công nhân.

*1.1.3.2. Điều kiện chủ quan để giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử.*

*a. Sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng*

Thông qua sự phát triển có thể thấy sự lớn mạnh của giai cấp công nhân cùng quy mô phát triển của nền sản xuất vật chất hiện đại trên nền tảng của công nghiệp, của kỹ thuật và công nghệ.

Sự phát triển về số lượng phải gắn liền với sự phát triển về chất lượng của giai cấp công nhân hiện đại, đảm bảo cho giai cấp công nhân thực hiện được sứ mệnh lịch sử của mình. Chất lượng giai cấp công nhân phải thể hiện ở trình độ trưởng thành về ý thức chính trị của một giai cấp cách mạng, tức là tự giác nhận thức được vai trò và trọng trách của giai cấp mình đối với lịch sử, do đó giai cấp công nhân phải được giác ngộ về lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác – Lênin.

Để phát triển giai cấp công nhân về số lượng và chất lượng, theo chủ nghĩa Mác – Lênin phải đặc biệt chú ý đến hai biện pháp cơ bản: Phát triển công nghiệp – “ tiền đề thực tiễn tuyệt đối cần thiết” và xây dựng Đảng Cộng sản, sự trưởng thành của Đảng Cộng sản – hạt nhân chính trị quan trọng của giai cấp công nhân. Chỉ với sự phát triển về số lượng và chất lượng, đặc biệt là về chất lượng thì giai cấp công nhân mới có thể thực hiện được sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình.

*b. Đảng Cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình.*

Đảng Cộng sản – đội tiên phong của giai cấp công nhân ra đời và đảm nhận vai trò lãnh đạo cuộc cách mạng là dấu hiệu về sự trưởng thành vượt bậc của giai cấp công nhân với tư cách là giai cấp cách mạng. Quy luật chung, phổ biến cho sự ra đời của Đảng Cộng sản là sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội khoa học, tức chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân[[9]](#footnote-9).

Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội và là nguồn bổ sung lực lượng quan trọng nhất của Đảng, làm cho Đảng mang bản chất giai cấp công nhân, trở thành đội tiên phong, bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp. Đảng Cộng sản đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc và xã hội. Sức mạnh của Đảng không chỉ thể hiện ở bản chất công nhân mà còn ở mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, với đông đảo quần chúng lao động trong xã hội, thực hiện cuộc cách mạng do Đảng lãnh đạo để giải phóng giai cấp và giải phóng xã hội.

Ngoài hai điều kiện thuộc về nhân tố chủ quan đã nêu trên, chủ nghĩa Mác – Lênin còn chỉ rõ: để cuộc cách mạng thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân đi tới thắng lợi, phải có sự liên minh giai cấp giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác do giai cấp công nhân thông qua đội tiên phong của nó là Đảng Cộng sản lãnh đạo. Đây cũng là một điều kiện quan trọng không thể thiếu để thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

# 1.2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay

## *1.2.1. Giai cấp công nhân hiện nay*

So với giai cấp công nhân truyền thống ở thế kỉ XIX, giai cấp công nhân hiện nay vừa có những điểm tương đồng, vừa có những điểm khác biệt, có những biến đổi mới trong điều kiện lịch sử mới. Để làm rõ những điểm tương đồng và khác biệt đó theo quan điểm lịch sử - cụ thể của chủ nghĩa Mác – Lênin để một mặt khẳng định những giá trị của chủ nghĩa Mác – Lênin, mặt khác để bổ sung, phát triển nhận thức mới về việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay[[10]](#footnote-10).

*1.2.1.1. Về những điểm tương đối ổn định so với thế kỉ XIX*

Giai cấp công nhân hiện nay vẫn đang là lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội hiện đại. Là chủ thể của quá trình sản xuất công nghiệp hiện đại mang tính xã hội hóa ngày càng cao. Hiện nay ở các nước phát triển, sự phát triển của giai cấp công nhân tỷ lệ thuận với sự phát triển kinh tế. Những nước công nghiệp phát triển ( như các nước thuộc nhóm G7 như Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản, Pháp, Canada và Ý ) có lực lượng lao động bằng phương thức công nghiệp chiếm tỷ lệ cao ở mức tuyệt đối. Do đó, các nước đang phát triển hiện nay đều đang thực hiện chiến lược công nghiệp hóa nhằm đẩy mạnh tốc độ, chất lượng và quy mô phát triển. Công nghiệp hóa vẫn là cơ sở khách quan để giai cấp công nhân hiện nay phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng.

Từ những điểm tương đồng đó của giai cấp công nhân hiện đại so với giai cấp công nhân ở thế kỉ XIX, có thể khẳng định rằng: Lý luận về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong chủ nghĩa Mác – Lênin vẫn mang giá trị khoa học và cách mạng, vẫn có ý nghĩa thực tiễn to lớn, chỉ đạo cuộc đấu tranh cách mạng hiện nay của giai cấp công nhân, phong trào công nhân và quần chúng lao động, chống ngủ nghĩa tư bản và lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa trong sự phát triển của thế giới ngày nay.

*1.2.1.2. Những biến đổi và khác biệt của giai cấp công nhân hiện đại*

- Xu hướng “trí tuệ hóa” tăng nhanh.

Gắn liền với cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, với sự phát triển kinh tế tri thức, công nhân hiện đại có xu hướng trí tuệ hóa. Tri thức hóa và trí thức hóa công nhân là hai mặt của cùng một quá trình, của xu hướng trí tuệ hóa đối với công nhân và giai cấp công nhân.

Xuất hiện thêm nhiều khái niệm mới để chỉ công nhân theo xu hướng này: “công nhân trí thức”, “công nhân trí thức”, “công nhân áo trắng”…Nền sản xuất và dịch vụ hiện đại đòi hỏi người lao động phải có hiểu biết sâu rộng tri thức và kỹ năng nghề nghiệp. Công nhân được đào tạo chuẩn mực và thường xuyên được đào tạo lại để đáp ứng được sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ trong nền sản xuất.

- Xu hướng “trung lưu hóa” gia tăng.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chủ nghĩa tư bản đã có một số điều chỉnh nhất định về phương thức quản lý, các biện pháp điều hòa mâu thuẫn xã hội. Một bộ phận công nhân đã tham gia vào sở hữu một lượng tư liệu sản xuất của xã hội thông qua chế độ cổ phần hóa. Về mặt hình thức, họ không còn là “vô sản” (trung lưu hóa) về mức sống, nhưng về thực chất, ở các nước tư bản, do không chiếm được tỷ lệ sở hữu cao nên quá trình sản xuất và phân chia lợi nhuận vẫn bị phụ thuộc vào những cổ đông lớn. Là giai cấp giữ vai trò lãnh đạo, Đảng Cộng sản – đội tiên phong của giai cấp công nhân, giữ vai trò cầm quyền trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một số quốc gia xã hội chủ nghĩa.

## *1.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay*

*1.2.2.1. Nội dung kinh tế*

Thông qua vai trò của giai cấp công nhân trong quá trình sản xuất với công nghệ hiện đại, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân đối với sự phát triển của xã hội càng thể hiện rõ, bởi họ là những người trực tiếp tham gia. Đây là điều kiện để phát huy vai trò chủ thể của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh vì dân sinh, dân chủ, tiến bộ xã hội và chủ nghĩa xã hội.

Mâu thuẫn lợi ích cơ bản giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản ngày càng sâu sắc ở từng quốc gia và trên phạm vi toàn cầu, bởi bất công và bất bình đẳng trong xã hội toàn cầu hóa hiện nay vẫn mang đậm tính chất tư bản chủ nghĩa. Từ đó thúc đẩy cuộc đấu tranh chống chế độ bóc lột giá trị thặng dư trên phạm vi thế giới, phấn đấu cho việc xác lập một trật tự xã hội mới công bằng và bình đẳng, từng bước thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong kinh tế - xã hội.

*1.2.2.2. Nội dung chính trị - xã hội*

Ở các nước tư bản chủ nghĩa, mục tiêu đấu tranh trực tiếp của giai cấp công nhân và lao động là chống bất công và bất bình đẳng xã hội. Mục tiêu lâu dài là giành chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Đối với các nước xã hội chủ nghĩa, nội dung chính trị - xã hội của sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là lãnh đạo thành công sự nghiệp đổi mới.

*1.2.2.3. Nội dung văn hóa, tư tưởng*

Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong điều kiện thế giới ngày nay trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng trước hết là cuộc đấu tranh ý thức hệ , đó là cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa tư bản. Đấu tranh để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản, giáo dục nhận thức và củng cố niềm tin khoa học đối với lý tưởng, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động, giáo dục và thực hiện quốc tế chân chính của giai cấp công nhân.

**Tóm tắt chương 1**

Như vậy, chúng ta đã biết được khái niệm, đặc điểm, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân , cũng như những điều kiện khách quan, chủ quan để công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử và những điểm giống và khác nhau của giai cấp hiện nay so với quá khứ. Trước tiên, giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại, họ lao động bằng phương thức công nghiệp hiện đại – đặc điểm nổi bật của giai cấp công nhân, họ là người làm thuê, không có tư liệu sản xuất, bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư. Đây còn là giai cấp đại biểu cho tương lai, cho xu thế đi lên của tiến trình phát triển lịch sử

Sứ mệnh lịch sử tổng quát của giai cấp công nhân là đấu tranh xóa bỏ các chế độ người bóc lột người, xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột. Sứ mệnh lịch sử ấy dù ở thế kỉ trước hay ở hiện tại đều thể hiện ở 3 nội dung cơ bản: kinh tế; chính trị - xã hội; văn hóa, tư tưởng. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân bao gồm: do địa vị kinh tế; do địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định. Điều kiện chủ quan thì bao gồm: sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; Đảng Cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch của mình.

Giai cấp công nhân hiện nay vừa có những điểm điểm tương đồng so với công nhân ở thế kỉ XIX như vẫn là lực lượng sản xuất hàng đầu của xã hội hiện đại, vẫn còn bị bóc lột giá trị thặng dư, vẫn luôn là lực lượng đi đầu trong đấu tranh; vừa có những điểm biến đổi và khác biệt để thích nghi với sự phát triển của thời đại như xu hướng “trí tuệ hóa” tăng nhanh, xu hướng “trung lưu hóa” gia tăng.

**Chương 2. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

# 2.1. Khái niệm, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

## *2.1.1. Khái niệm giai cấp công nhân Việt Nam*

Đảng ta đã xác định: *“Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm cộng hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp”[[11]](#footnote-11).*

## *2.1.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam*

Giai cấp công nhân nước ta có sứ mệnh lịch sử to lớn: *“Là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng”[[12]](#footnote-12).*

# 2.2. Tính tất yếu khách quan và tác dụng của thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta

## *2.2.1. Khái niệm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá*

Trong điều kiện của Việt Nam, Đảng ta xác định định nghĩa về công nghiệp hóa, hiện đại hóa như sau: *“Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế - xã hội, từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động với công nghệ, phương tiện, phương pháp tiên tiến hiện đại, dựa trên sự phát triển của công nghiệp và tiến bộ khoa học công nghệ, tạo ra năng suất lao động xã hội cao”[[13]](#footnote-13).*

## *2.2.2. Tính tất yếu thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta*

Vể cơ sở lý luận: Mỗi phương thức sản xuất cần có một cơ sở vật chất kỹ thuật nhất định, chủ nghĩa tư bản trong quá trình xây dựng cũng cần có cơ sở vật chất kỹ thuật và chủ nghĩa xã hội cũng vây. Cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội là nền công nghiệp lớn hiện đại, có cơ cấu kinh tế hợp lý, có trình độ xã hội hóa cao dựa trên trình độ khoa học và công nghệ hiện đại được hình thành một cách có kế hoạch và thống trị trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

Như vậy, cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội có trình độ xã hội quá cao hơn cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa tư bản. Vì thế, từ chủ nghĩa tư bản hay trước chủ nghĩa tư bản đi lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan, một quy luật kinh tế phổ biến và được thực hiện thông qua công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Về cơ sở thực tiễn: Nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội từ một điểm xuất phát thấp, đó là nền nông nghiệp lạc hậu, năng suất thấp, kỹ thuật thủ công. Vì vậy, để xây dựng một nền sản xuất lớn với năng suất lao động cao, Đảng ta đã xác định phải xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội ở nước ta theo con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa tạo điều kiện để biến đổi về chất lượng sản xuất, tăng năng suất lao động, tăng sức chế ngự của con người đối với tự nhiên, tăng trưởng và phát triển kinh tế. Do đó góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân. Tạo điều kiện vật chất cho việc củng cố vai trò kinh tế của nhà nước, nâng cao năng lực tích lũy, nhờ đó làm tăng sự phát triển tự do và toàn diện trong mọi hoạt động kinh tế của con người. Tạo điều kiện vật chất cho việc tăng cường củng cố an ninh và quốc phòng. Tạo điều kiện vật chất cho việc xây dựng nền kinh tế dân tộc tự chủ, đủ sức thực hiện sự phân công và hợp tác quốc tế.

*2.2.3. Tác dụng của thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta*

Tạo điều kiện để phát triển lực lượng sản xuất và nâng cao năng suất lao động xã hội, thúc đẩy sự [tăng trưởng và phát triển](https://luatduonggia.vn/tang-truong-la-gi-su-khac-biet-giua-tang-truong-va-phat-trien/) kinh tế đồng thời giải quyết việc làm, tăng thu nhập và nâng cao đời sống của nhân dân.

Tạo ra lực lượng sản xuất mới, tạo tiền đề cho việc củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa công nhân, giữa nông dân và trí thức.

Tạo tiền đề cho việc hình thành và phát triển nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa và phát triển nền văn hóa tiên tiến, cao đẹp, đậm đà bản sắc dân tộc.

Tạo cơ sở vật chất – kỹ thuật để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, kết hợp với chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, củng cố, tăng cường quốc phòng và an ninh quốc gia.

# 2.3. Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

*2.3.1. Thực trạng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thời gian qua*

### *2.3.1.1. Những mặt đạt được và nguyên nhân*

a. Những mặt đạt được

**- Về cơ cấu thành phần**

Qua nhiều năm cùng với sự phát triển của công nghiệp hóa và hiện đại hóa, giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang có những phát triển mới. Đội ngũ đó bao gồm những người lao động chân tay và trí óc (công nhân áo trắng), làm công hưởng lương trong các loại hình doang nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp. Bên cạnh đội ngũ công nhân truyền thống, đã xuất hiện đội ngũ công nhân trong các ngành nghề mới. Trong đó, đa phần là lớp công nhân trẻ, có sức khỏe, có trình độ học vấn, có khả năng tiếp thu công nghệ hiện đại.

Với cơ cấu kinh tế hiện nay, xuất hiện ngày càng đông bộ phận công nhân làm việc trong các ngành dịch vụ. Hiện nay, cơ cấu giai cấp công nhân nước ta trong các ngành kinh tế là: ngành công nghiệp chiếm 46,1%; ngành xây dựng chiếm 15%; thương mại, dịch vụ chiếm 25,9%; vận tải chiếm 4,7%; các ngành khác chiếm 8,3%[[14]](#footnote-14).

**- Về số lượng**

Giai cấp công nhân Việt Nam có số lượng đang tăng lên. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hợp tác quốc tế ở nước ta những năm qua đã làm xuất hiện nhiều ngành nghề mới trong xã hội. Sự xuất hiện của những ngành nghề mới này đã [thu hút một lực lượng lao động nhất định](https://cuocsongantoan.vn/tac-dong-cua-phan-hoa-giau-ngheo-den-y-thuc-chinh-tri-cua-giai-cap-cong-nhan-nuoc-ta-68981.html). Bên cạnh đó, sự bùng nổ các ngành sản xuất, dịch vụ đã thu hút một lượng lớn nguồn nhân lực, dẫn đến sự phát triển mạnh mẽ về số lượng của giai cấp công nhân nước ta. Nếu trước những năm đổi mới, số lượng công nhân nước ta mới là 7 triệu người, đến năm 2007 là 9,5 triệu người và năm 2013 tăng lên gần 11 triệu người thì đến năm 2020 số lượng công nhân nước ta đã có khoảng 16,5 triệu người[[15]](#footnote-15).

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, hiện nay tổng số công nhân nước ta chiếm tỷ lệ khoảng 13% số dân và 24% lực lượng lao động xã hội, bao gồm số công nhân làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nước; đang làm việc theo hợp đồng ở nước ngoài; số lao động giản đơn trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể. Hiện nay trong số khoảng 16,5 triệu công nhân có 62% công nhân lao động thuộc doanh nghiệp tư nhân, 30% trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và chỉ khoảng 8% thuộc doanh nghiệp nhà nước. Hằng năm, giai cấp công nhân đóng góp vào thị trường lên đến 60% số sản phẩm trong nước và 70% ngân sách của nhà nước[[16]](#footnote-16).

**- Về chất lượng**

\* Trình độ chuyên môn

Sự phát triển của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã giúp trình độ chuyên môn nghề nghiệp của giai cấp công nhân ngày càng được cải thiện. Số công nhân có tri thức, nắm vững khoa học – công nghệ tiên tiến tăng lên. Từ đó hình thành lớp công nhân có trình độ học vấn, được đào tạo theo chuẩn nghề nghiệp. Theo số liệu thống kê vào năm 2020, lực lượng lao động đã qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ chiếm 24,05% ( trong đó, lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 11,12%; cao đẳng chiếm 3,82%; trung cấp chiếm 4,40% và sơ cấp chiếm 4,41%)[[17]](#footnote-17).

Công nhân, người lao động nước ta có xu hướng trẻ hóa (Việt Nam đang trong thời kì dân số vàng), với đa số là người lao động dưới 30 tuổi. Điều này giúp nước ta có một nguồn vốn dồi dào đầu tư từ nước ngoài. Ngoài ra, trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, học vấn của người lao động nước ta không ngừng được nâng cao. Họ có khả năng sáng tạo trong sản xuất và thích ứng nhanh với đổi mới cũng như những kĩ thuật tiên tiến, công nghệ hiện đại. Ngoài ra, họ còn có phẩm chất chính trị và bản lĩnh vững vàng, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước, là lực lượng nòng cốt trong khối liên minh công – nông và đội ngũ trí thức, góp phần thúc đẩy sự phát triển đất nước, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

\* Văn hóa lối sống

Cùng với sự phát triển của đất nước, những năm qua các khu công nghiệp, khu chế xuất phát triển nhanh về số lượng và quy mô; thu hút và giải quyết việc làm cho hàng trăm nghìn lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước năm sau cao hơn năm trước. Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội luôn quan tâm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất. Nhiều chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đã được ban hành và tổ chức thực hiện đạt kết quả ban đầu. Công tác xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp, khu chế xuất được quan tâm hơn. Hệ thống thiết chế văn hóa ngày càng được tăng cường; các hoạt động, phong trào văn hóa, nghệ thuật, vui chơi, giải trí của công nhân phong phú, đa dạng. Đời sống văn hóa tinh thần của công nhân được cải thiện, góp phần xây dựng và phát triển giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

b. Nguyên nhân đạt được

**- Về cơ cấu thành phần**

Có thể thấy cơ cấu ngành kinh tế của nước ta hiện nay đang vận động theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng công nghiệp và xây dựng, đặc biệt là đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ. Với cơ cấu kinh tế như vậy, xuất hiện ngày càng đông bộ phận công nhân làm việc trong các ngành dịch vụ.

Trong quá trình đổi mới, mở cửa và hội nhập quốc tế, chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần đã tạo bước chuyển quan trọng đối với cơ cấu nền kinh tế. Bên cạnh thành phần kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể, đã hình thành và phát triển nhanh thành phần kinh tế tư nhân và thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Điều đó đã tạo ra sự chuyển biến trong cơ cấu lực lượng lao động xã hội, làm cho lực lượng công nhân - lao động công nghiệp và dịch vụ phát triển nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu: “công nhân nước ta đang tiếp tục tăng nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu theo ngành nghề và thành phần kinh tế. Trong đó, số công nhân trong khu vực kinh tế tư nhân và khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng mạnh và chiếm tỷ trọng ngày càng lớn”[[18]](#footnote-18).

**- Về số lượng**

Sự gia tăng về số lượng của giai cấp công nhân ở nước ta trong những năm qua chủ yếu là nhờ vào sự phát triển ngành công nghiệp, dịch vụ, du lịch của các thành phần kinh tế, trong đó có sự đóng góp lớn của thành phần kinh tế ngoài nhà nước, đây là khu vực có số lượng công nhân tăng lên nhanh chóng, góp phần vào sự tăng trưởng nhanh về số lượng của giai cấp công nhân nước ta.

Có thể thấy đây là kết quả của việc thực hiện những chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và quá trình mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế của Đảng, Nhà nước trong những năm qua còn tạo thuận lợi cho giai cấp công nhân nước ta phát triển đa dạng hơn, có mặt trong tất cả các thành phần kinh tế.

Bên cạnh đó, nhờ vào những chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và quá trình mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế của Đảng, Nhà nước trong những năm qua mà số lượng giai cấp công nhân nước ta đã tăng mạnh.

**- Về chất lượng**

\* Trình độ chuyên môn

Thông qua quá trình hội nhập quốc tế, các ngành nghề sản xuất yêu cầu người lao động phải có trình độ và tay nghề nhất định. Đây là động lực quan trọng giúp người lao động tự giác phấn đấu học tập để nâng cao trình độ. Nhờ thế mà giai cấp công nhân nước ta ngày càng phát triển cao về trình độ văn hóa lẫn chuyên môn nghề nghiệp.

Ngoài ra, thời kì dân số vàng ở Việt Nam là một cơ hội mà chúng ta nên bắt lấy khi mà các nước như Trung Quốc, hay Nhât Bản là những cường quốc về công nghệ tiên tiến, hiện đại đang giải quyết bài toán dân số của họ. Điều này giải thích cho việc các doanh nghiệp nước ngoài tranh nhau đưa vốn đầu tư của họ vào thị trường Việt Nam nhằm tận dụng nguồn lực dồi dào ở nước ta. Nhờ vào điều này mà bộ phận công nhân làm việc ở các doanh nghiệp được đào tạo trực tiếp từ các chuyên gia nước ngoài, cũng như tiếp cận với các kĩ thuật tân tiến.

\* Văn hóa lối sống

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã ảnh hưởng sâu sắc, toàn diện đến các lĩnh vực, hoạt động của đời sống xã hội, trong đó có việc xây dựng lối sống văn hóa của công nhân Việt Nam. Xây dựng lối sống văn hóa cho công nhân góp phần bồi dưỡng quan điểm, lập trường giai cấp, bản lĩnh chính trị vào sự tất thắng của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội do Đảng lãnh đạo, đồng thời, nâng cao phẩm chất chính trị cho công nhân trước biến động của thời cuộc. Làn sóng công nghệ mới này đang diễn ra với tốc độ khác nhau tại các quốc gia trên thế giới, nhưng đang tạo ra tác động mạnh mẽ, ngày một gia tăng tới mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, dẫn đến việc thay đổi phương thức và lực lượng sản xuất của xã hội.

*2.3.1.2. Những hạn chế và nguyên nhân*

a. Những mặt hạn chế

**- Về cơ cấu thành phần**

Giai cấp công nhân nước ta chủ yếu là công nhân trong các ngành công nghiệp, trực tiếp sản xuất do đó năng suất các ngành này còn thấp, cơ cấu ngành nghề bất hợp lý, công nhân chủ yếu trong các doanh nghiệp nhà nước, thiếu sự đa dạng.

Nguồn lực lao động qua đào tạo của nước ta vừa thiếu lại vừa thừa, hệ quả là tỷ lệ thất nghiệp của những người đã qua đào tạo ngày càng cao. Trong số gần 11 triệu người lao động đã qua đào tạo có chứng chỉ, văn bằng hiện nay, thì trình độ đại học trở lên có 4,5 triệu người (chiếm 41%), trình độ cao đẳng có 1,6 triệu người (chiếm 15%), trình độ trung cấp 2,9 triệu người (chiếm 27,11%), trình độ sơ cấp có 1,8 triệu người (chiếm 16,4%). Theo đó, trình độ đại học/cao đẳng/trung cấp/sơ cấp tương ứng theo tỷ lệ: 1/0,35/0,65/0,4. Điều này cảnh báo về sự mất cân đối trong cơ cấu lao động qua đào tạo giữa các bậc ở nước ta.[[19]](#footnote-19)

**- Về số lượng**

So với yêu cầu phát triển đát nước, số lượng công nhân còn hạn chế.Chúng ta đang ở trong giai đoạn cơ cấu “dân số vàng”. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế lại chưa tương thích với quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động. Để hướng đến một nền sản xuất công nghiệp hiện đại, số lượng giai cấp công nhân lao động công nghiệp chỉ chiếm khoảng 24% lực lượng lao động xã hội là tỷ lệ còn thấp.

Theo như dự báo của các kết quả nghiên cứu xã hội học, thời kì dân số vàng của Việt Nam sẽ sớm kết thúc vào năm 2039, tức là dân số sống phụ thuộc (nghỉ hưu) sẽ tăng lên. Vì vậy số lượng công nhân sẽ giảm xuống theo thời

**- Về chất lượng**

\* Trình độ chuyên môn

Với yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trình độ của công nhân còn thấp, chưa có tay nghề kỹ thuật cao. Mặt bằng chung trình độ văn hóa và tay nghề của công nhân nước ta dù được cải thiện, song vẫn còn thấp, đã ảnh hưởng không thuận đến việc tiếp thu khoa học - kỹ thuật, đến năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ còn thấp, số lao động giản đơn, chưa qua đào tạo, trình độ bậc thợ thấp còn chiếm tỷ lệ cao trong các ngành nghề. Lực lượng lao động ở nước ta chưa ý thức đầy đủ về cạnh tranh quốc tế, nên chưa thường xuyên rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới (World Bank) về chất lượng lao động được tính theo thang điểm 10, thì chất lượng lao động Việt Nam chỉ đạt 3,79 điểm, xếp thứ 11/12 nước Châu Á tham gia xếp hạng của WB[[20]](#footnote-20). Vì vậy WB đánh giá Việt Nam đang thiếu lao động có trình độ tay nghề, kỹ thuật bậc cao, cũng như trình độ ngoại ngữ của công nhân Việt Nam cũng chưa cao, là lý do mà lao động nước ta gặp khó khăn trong quá trình hội nhập.

\* Văn hóa lối sống

Từ trước đến nay, tâm lý và thói quen của phần lớn người lao động luôn gắn liền với nền sản xuất nhỏ. Hơn nữa, trong quá trình phát triển, giai cấp công nhân không ngừng tiếp nhận những thành phần mới, phần lớn là từ nông dân nên ý thức lập trường giai cấp còn hạn chế. Vì vậy: “Công nhân nước ta không đồng đều về nhận thức xã hội, giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức và kỷ luật lao động”[[21]](#footnote-21)

Công nhân chưa được hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần tương xứng với thành quả của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước. Hệ thống thiết chế văn hóa, công trình phúc lợi, trường học, bệnh viện, nhà ở… phục vụ công nhân lao động khu công nghiệp chưa được đầu tư thỏa đáng. Nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm đến đời sống văn hóa tinh thần của công nhân lao động; môi trường văn hóa ở nơi làm việc và nơi sinh sống của công nhân chưa được quan tâm xây dựng và phát triển; một số công nhân có lối sống thiếu lành mạnh, vướng vào tệ nạn xã hội; một số bị các thế lực thù địch lôi kéo, kích động tham gia vào các hoạt động chống phá, gây rối.

b. Nguyên nhân hạn chế

**- Về cơ cấu thành phần**

Có thể thấy rằng, đại đa số công nhân nước ta kể cả đội ngũ công nhân công nghiệp vốn xuất phát hoặc có nguồn gốc xuất thân từ giai cấp nông dân, trong hoàn cảnh đất nước có nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, họ đã chịu ảnh hưởng không nhỏ những thói quen sản xuất nhỏ lẻ, không có chuyên môn kỹ thuật cao, dẫn đến cơ cấu giai cấp công nhân bị hạn chế.

**- Về số lượng**

Tình trạng người lao động thiếu định hướng trong việc chọn ngành nghề từ bậc phổ thông cũng khiến cho cung lao động của Việt Nam gặp nhiều vấn đề. Với tâm lý bằng cấp, hầu hết người lao động đều lựa chọn học đại học hoặc sau đại học mà không chú trọng đến cầu nhân lực cũng như học nghề, điều này dẫn đến tình trạng thừa thầy thiếu thợ hiện nay và tình trạng người lao động có bằng đại học nhưng chấp nhận làm những công việc không cần chuyên môn kỹ thuật. SV Việt Nam cũng chưa định hướng tốt những ngành nghề mà thị trường có nhu cầu. Hệ quả là tỉ lệ thất nghiệp còn khá cao.

**- Về chất lượng**

\* Trình độ chuyên môn

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, với tốc độ tăng năng suất lao động như hiện nay, thì phải đến năm 2038, năng suất lao động của công nhân Việt Nam mới bắt kịp Philippines, năm 2069 chúng ta mới bắt kịp được Thái Lan. Do đó, nếu không tập trung đầu tư nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có kế hoạch đào tạo đón đầu, thì chúng ta sẽ bị thiếu hụt nghiêm trọng về lao động khi các dự án lớn đầu tư vào Việt Nam.

Việc mất cân bằng về trình độ trong giai cấp công nhân ở nước ta sẽ ngày càng tệ hơn khi mà nạn chảy máu chất xám ngày càng diễn ra. Vì vậy nguyên nhân dẫn đến nạn chảy máu chất xám cũng làm nguyên nhân dẫn đến những hạn chế kể trên, có thể nói đến như là các du học sinh nước ta muốn tiếp cận với một môi trường hiện đại, có kĩ thuật cao hơn, cũng như là một môi trường học tập, làm việc tốt hơn.

\* Văn hóa lối sống

Đảng đã chú trọng xây dựng giai cấp công nhân nhưng chưa quan tâm đúng mức đến vị trí, vai trò của giai cấp công nhân trong thời kì mới. Từ sau Đại hội VII, Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị chưa có nghị quyết, chỉ thị chuyên đề về xây dựng giai cấp công nhân, nhiều khó khăn, hạn chế của giai cấp công nhân chưa được giải quyết, khắc phục kịp thời; tổ chức cơ sở Đảng trong các tổ chức phi chính phủ nước ngoài còn thưa thớt và yếu kém; việc đào tạo và phát huy năng lực lãnh đạo trong công nhân còn ít được chú trọng; đời sống của một số người lao động còn quá khó khăn; Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về giai cấp công nhân chưa được quan tâm, đầu tư thỏa đáng, dẫn đến còn tình trạng nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò của giai cấp công nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập kinh tế quốc tế.

## 2.3.2. Giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian tới

***2.3.2.1. Giải pháp phát huy mặt đạt được***

**- Về cơ cấu thành phần**

Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi nhất, cắt giảm điều kiện kinh doanh và chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; trong đó đặc biệt lưu ý đến tạo dựng môi trường cạnh tranh bình đẳng cho khu vực kinh tế tư nhân trong nước. Tiếp tục tập trung xây dựng chính sách phát triển các ngành kinh tế trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, xác định mục tiêu rõ ràng về tăng năng suất và hiệu quả của các ngành. Trước mắt tập trung một số ngành như du lịch, công nghiệp chế biến thực phẩm, công nghiệp phụ trợ ô tô và nông nghiệp công nghệ cao.

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế gắn với phát triển kinh tế tri thức theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trước hết, cần tiếp tục chú trọng ưu tiên phát triển những ngành nghề sử dụng nhiều lao động để giải quyết việc làm, phát huy lợi thế cạnh tranh quốc gia về nguồn lực lao động, góp phần chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động. Đây được xem là điều kiện để sử dụng nguồn lực lao động ở mọi trình độ, phân bố hợp lý lao động giữa các vùng miền, thành phần, ngành nghề kinh tế.

**- Về số lượng**

Thúc đẩy phát triển ngày càng lớn mạnh về số lượng giai cấp công nhân. Nhà nước cần tiếp tục ban hành và đẩy mạnh các chính sách ưu đãi tuyển chọn, sử dụng và đãi ngộ, tôn vinh những công nhân, người lao động có tay nghề giỏi; khích lệ, tạo cơ hội, điều kiện vật chất, tinh thần cho công nhân học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, phát huy tài năng, trí tuệ, sự cần cù, tinh thần vượt khó, cống hiến; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Song song với đó, Nhà nước cần thống nhất quản lý và tăng cường quản lý về đào tạo nghề. Tiến hành kế hoạch hóa công tác dạy nghề một cách đồng bộ, nhằm bảo đảm sự cân đối ngay trong hệ thống giáo dục, giữa hệ thống giáo dục, đào tạo với phát triển kinh tế, giữa đào tạo và sử dụng. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho các trường dạy nghề, ưu tiên xây dựng các trung tâm dạy nghề chất lượng cao, xây dựng một số trường dạy nghề chuẩn, chương trình chuẩn trong cả nước, để đào tạo những ngành, nghề mũi nhọn và để công nhân tiếp cận được với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học - kỹ thuật, công nghệ. Phát triển đa dạng các loại hình đào tạo ở cả nhà trường và ngay tại doanh nghiệp một cách phù hợp, hiệu quả, thích ứng với khả năng, điều kiện học tập, để mọi công nhân, người lao động đều có cơ hội, điều kiện học tập.

Nước ta đang trong thời ki dân số vàng, có nghĩa là nguồn lao động rất dồi dào, song thực trạng là rất nhiều người thất nghiệp. Theo như nhóm tác giả tìm hiểu, phần lớn những người thất nghiệp là các sinh viên mới ra trường, nói một cách khác là lao động thiếu kinh nghiệm, trong khi các doanh nghiệp lại muốn tuyển dụng lao động đã qua đào tạo. Vì vậy, chúng ta nên tăng cường quản lý, và mở rộng đào tạo nghề cho công nhân nhằm giải quyết tình trạng trên, cũng như tăng cường lực lượng đào tạo chuyên nghiệp trong nước.

**- Về chất lượng**

\* Trình độ chuyên môn

Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho công nhân, không ngừng trí thức hóa giai cấp công nhân là một nhiệm vụ chiến lược. Ðặc biệt quan tâm xây dựng thế hệ công nhân trẻ có học vấn, chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cao, ngang tầm khu vực và quốc tế, có lập trường giai cấp và bản lĩnh chính trị vững vàng, trở thành bộ phận nòng cốt của giai cấp công nhân. Chúng ta tiếp tục việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về đào tạo nghề cho công nhân, chất lượng đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Một số doanh nghiệp, người sử dụng lao động tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí để khuyến khích công nhân, người lao động tích cực tham gia học tập, nâng cao trình độ tay nghề, bản lĩnh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

\* Lối sống văn hóa

Tiếp tục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác xây dựng và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân. Cần tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, sự đồng thuận xã hội và thống nhất hành động để nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động. Tăng cường giáo dục về tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa và tác phong lao động công nghiệp, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, hiểu biết pháp luật cho công nhân lao động; xây dựng hình ảnh người công nhân lao động mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

***2.3.2.2. Giải pháp khắc phục mặt hạn chế***

**- Về cơ cấu thành phần**

Cơ cấu lại lực lượng lao động, nhằm không chỉ đáp ứng và thích ứng với nhu cầu, đòi hỏi, sự dịch chuyển của nền kinh tế số, kinh tế tri thức, mà còn góp phần ứng phó với những tình huống khẩn cấp như đại dịch COVID-19 vừa qua. Việc cơ cấu lại thị trường lao động cần đồng bộ nhiều chính sách và giải pháp, có thể tập trung theo ba phương hướng:[[22]](#footnote-22)

Một là, phân bổ lại lực lượng lao động theo khu vực địa lý, giữa các vùng, miền, giữa các vùng kinh tế trọng điểm với các tỉnh, thành phố khác, tránh dồn quá nhiều, quá đông lực lượng lao động vào một số khu vực.

Hai là, cơ cấu lại lĩnh vực đầu tư, phát triển.Về bản chất, đây là việcđổi mới mô hình tăng trưởng, theo hướng cơ cấu lại các ngành sản xuất, dịch vụ phù hợp với các vùng; thúc đẩy cơ cấu lại và điều chỉnh chiến lược phát triển doanh nghiệp; tăng nhanh giá trị nội địa, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp.

Ba là, cơ cấu đào tạo theo ngành, nghề bằng cách phân bổ cân đối giữa các cấp, các loại hình.Điểm quan trọng là cần khắc phục tình trạng đào tạo không theo nhu cầu của thị trường.

**- Về số lượng**

Thực hiện “T*rả công tương xứng với sức mà họ bỏ ra, được quan tâm, chăm lo đến các điều kiện lao động, điều kiện sống, luôn có việc làm ổn định, được đáp ứng các quyền lợi xã hội khác, bao hàm cả sự công bằng xã hội. Do vậy, Nhà nước cần thông qua các chính sách xã hội và bằng các chính sách xã hội, để đáp ứng các điều kiện thiết yếu cho các hoạt động của công nhân, người lao động. Bởi, thực chất bảo đảm đời sống, đáp ứng các điều kiện làm việc cho người lao động, đứng ở góc độ quản lý là đầu tư theo chiều sâu, là bồi dưỡng nhân lực, phát triển nhân tài, là một trong những phương thức đầu tư quan trọng nhất, có hiệu quả nhất cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.”[[23]](#footnote-23)*

**- Về chất lượng**

\* Trình độ chuyên môn

Tiếp tục xóa đói giảm nghèo, vì như thế, những mầm non của đất nước có cơ hội được phát triển bản thân, tiếp cận với nhiều cái mới hơn. Hơn nữa là áp dụng những thành tựu khoa học vào trong giảng dạy cho các bậc đại học, trung học, sẽ giúp cho sinh viên, học sinh hứng thú hơn, muốn tìm hiểu sâu hơn về nó, giúp mở mang trí tưởng tượng, sáng tạo và tự học của họ, góp phần cho giai cấp công nhân trong tương lai sẽ có thể phát triển nhanh hơn và vượt bậc hơn bây giờ, nắm bắt được những tinh hoa kĩ thuật mới của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Công nhân trong các khu công nghiệp, các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước và có vốn đầu tư nước ngoài được tiếp xúc với máy móc, thiết bị tiên tiến, làm việc với các chuyên gia nước ngoài nên được nâng cao tay nghề, kỹ năng lao động, rèn luyện tác phong công nghiệp, phương pháp làm việc tiên tiến. Lớp công nhân trẻ được đào tạo nghề theo chuẩn nghề nghiệp ngay từ đầu, có trình độ học vấn, văn hóa, được rèn luyện trong thực tiễn sản xuất hiện đại, sẽ là lực lượng lao động chủ đạo, có tác động tích cực đến sản xuất công nghiệp, giá trị sản phẩm công nghiệp, gia tăng khả năng cạnh tranh của nền kinh tế trong tương lai…

\* Lối sống văn hóa

Nâng cao tầm quan trọng, tính cấp bách của việc  nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên phải làm tốt vai trò trách nhiệm trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực này. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên. Việc đầu tư cho các công trình phúc lợi phải lan rộng. Sự phối hợp của các cấp, các ngành chặt chẽ. Vai trò của công đoàn, các tổ chức chính trị - xã hội, các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân cần được chú trọng, phát huy[[24]](#footnote-24).

Quan tâm hơn nữa đến các chính sách khuyến khích xã hội, như chính sách thi đua, khen thưởng, chính sách tôn vinh các cá nhân, tập thể xuất sắc, có nhiều cống hiến, nhất là đối với những công nhân, người lao động trực tiếp; làm cho người công nhân luôn thấy tự hào về nghề nghiệp mà mình đã lựa chọn. Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện tốt các chính sách khuyến khích xã hội, phát huy sáng kiến, phát minh, sáng chế, chính sách động viên khuyến khích tài năng... nhằm động viên, khuyến khích công nhân, viên chức, người lao động tích cực phấn đấu làm việc, rèn luyện đạo đức, lối sống, góp phần xây dựng giai cấp công nhân thực sự vững mạnh. Cần kết hợp chặt chẽ, hài hòa việc xây dựng và thực hiện các chính sách bảo đảm xã hội và chính sách khuyến khích xã hội, để hai loại chính sách này tác động, bổ sung cho nhau, tạo động lực mạnh mẽ khuyến khích mọi ng­ười, mọi tập thể công nhân trong các thành phần kinh tế, các ngành, nghề, các lĩnh vực phát triển.

**Tóm tắt chương 2**

Trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa có thể thấy vấn đề giai cấp công nhân càng được quan tâm và chú trọng. Nhóm tác giả cũng đã chỉ ra những thực trạng, hạn chế, bất cập trong việc nâng cao, phát huy chất lượng của giai cấp công nhân ở Việt Nam. Trong đó có những khó khăn, bất cập cần giải quyết là những bất cập về cơ cấu, số lượng, chất lượng của giai cấp công nhân ở Việt Nam.

Những kết quả đạt được như đã nêu ở trên là rất đáng trân trọng, tuy nhiên đối với giai cấp công nhân chúng ta ngoài việc phát huy những thành tích đã đạt được và cần đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng giai cấp công nhân. Trong đó có các giải pháp như: về cơ cấu thành phần, về số lượng và về chất lượng.

Để làm tốt những giải pháp trên vấn đề then chốt là chúng ta phải đổi mới và nâng cao nhận thức, sứ mệnh của mỗi giai cấp công nhân. Bởi vậy, nếu chúng ta có chính sách đúng đắn, hợp lòng dân, được toàn dân và các cấp, các ngành tham gia, hưởng ứng và chắc chắn rằng khi hội tụ đủ sức mạnh tổng hợp ấy thì nhất định công tác xây dựng giai cấp công nhân sớm được thành công.

# III. KẾT LUẬN

Cách mạng công nghiệp 4.0 là một thành tựu của văn minh nhân loại, có những đóng góp, bổ sung vào nhận thức duy vật lịch sử về các vấn đề trong phát triển của xã hội. Ở phương diện xã hội, sát cánh cùng giai cấp công nhân sản xuất ra của cải vật chất ngày càng lớn đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của con người. Bên cạnh đó, giai cấp công nhân, đang xuất hiện ngày càng đông đảo trình độ ngày càng nâng cao, cơ cấu, phân tầng sâu sắc. Cùng với sự phát triển của Cách mạng công nghiệp 4.0 và kinh tế sáng tạo, giai cấp công nhân ngày càng chiếm vị trí chủ đạo trong lực lượng lao động xã hội, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân có những thay đổi trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, vai trò vị trí tiên phong trong thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không giai cấp nào thay thế được. Chính vì vậy, việc giáo dục sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cho các thế hệ sinh viên là việc làm cần thiết. Điều này góp phần giúp sinh viên nhận thức được vị trí, vai trò trò trách nhiệm xã hội của bản thân. Sinh viên cố gắng vươn lên học tập rèn luyện, bản lĩnh chính trị vững vàng, chinh phục khoa học, làm chủ công nghệ, tăng năng suất lao động góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng đất nước văn minh, giàu mạnh.

Tóm lại, từ các phân tích trên về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cả về lý luận lẫn thực tiễn đều cho ta thấy một điều không thể phủ nhân rằng: giai cấp công nhân là môt giai cấp tiên tiến, có vai trò to lớn trong lịch sử phát triển của thế giới ,là một lực lượng xã hội tiên phong trong công cuộc cải tạo khoa học công nghệ vào sản xuất xã hội. Hiểu được rõ về giai cấp công nhân, đặc biệt là hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một vấn đề hết sức quan trọng trong nhận thức của mỗi chúng ta, giúp ta có những nhận thức đúng đắn đối với các giai cấp trong xã hội nói chung và giai cấp công nhân nói riêng. Qua đó, mỗi cá nhân trong xã hội cần không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm về giai cấp, về nhận thức xã hội để nâng cao tri thức văn hoá của mình. Mặt khác, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một nội dung quan trọng đối với giai cấp công nhân nên nó rất cần được xã hội và nhất là Đảng cộng sản chú trọng, tạo điều kiện hoàn thành một cách tốt nhất.

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

**1.** Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**2.** Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). *Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**3.** Đảng Cộng sản Việt Nam. (2008). *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa* *X*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

**4.** Ngọ Duy Hiểu. (03/03/2022). *Định hướng chính sách xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.* Truy cập từ <https://tuyenquang.dcs.vn/DetailView/78071/6/Dinh-huong-chinh-sach-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-vung-manh-dap-ung-yeu-cau-phat-trien-dat-nuoc-trong-thoi-ky-moi.html>.

**5.** Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia, các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. (2008). *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**6.** Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn bộ giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. (1996). *Một số vấn đề về chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại hiện nay*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**7.** Nguyễn Linh Khiếu. (31/12/2007). *Một số giải pháp xây dựng và phát triển giai cấp công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. Truy cập từ <https://www.tapchicongsan.org.vn/nghien-cu/-/2018/3764/mot-so-giai-phap-xay-dung-va-phat-trien-giai-cap-cong-nhan-trong-thoi-ky-day-manh-cong-nghiep-hoa%2C-hien-dai-hoa.aspx>.

**8.** Phan Linh. (29/12/2020). Vị thế của GCCN Việt Nam - Một vấn đề đặt ra về nhận thức trong bối cảnh mới. Truy cập từ http://tapchimattran.vn/nghien-cuu/vi-the-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-mot-so-van-de-dat-ra-ve-nhan-thuc-trong-boi-canh-moi-37951.html.

**9.** Nguyễn An Ninh. (17/10/2020). *Nhận thức mới về giai cấp công nhân hiện nay*. Truy cập từ [https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/819840/nhung-nhan-thuc-moi-ve-giai-cap-cong-nhan-hien-nay\*.aspx.](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/819840/nhung-nhan-thuc-moi-ve-giai-cap-cong-nhan-hien-nay*.aspx.)

**10.** Minh Ngọc. (23/12/2019). *Chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam xếp hạng thứ 11/12 quốc gia tại châu Á*. Truy cập từ https://vnmedia.vn/kinh-te/201912/chat-luong-nguon-nhan-luc-viet-nam-xep-hang-thu-1112-quoc-gia-tai-chau-a-ec35837/.

**11.** *Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 của BCHTWĐ về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*. Truy cập từ https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-quyet-20-NQ-TW-tiep-tuc-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-Viet-Nam-138294.aspx

**12.** *Nghị quyết số 07-NQ/HNTW ngày 30/7/1994 của Hội nghị lần thứ 7 BCHTW Đảng (khoá VII) về phát triển công nghiệp, công nghệ đến năm 2000 theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn mới*. (23/2/2017). Truy cập từ <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-vii/nghi-quyet-so-07-nqhntw-hoi-nghi-lan-thu-7-bchtw-dang-khoa-vii-ve-phat-trien-cong-nghiep-cong-nghe-den-nam-2000-theo-huong-1141.>

**13.** *Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, người lao động.* (12/01/2016). Truy cập từ <https://tuyengiao.vn/tuyen-truyen/nang-cao-doi-song-van-hoa-tinh-than-cho-cong-nhan-nguoi-lao-dong-84109.>

**14.** Ngô Đăng Thành (chủ biên). (2010). *Các mô hình công nghiệp hóa trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam: sách chuyên khảo*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**15.** Đặng Hữu Toàn. (2002). *Chủ nghĩa Mác - Lênin và công cuộc đổi mới ở Việt Nam: Sách tham khảo*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**16.** *Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. (30/9/2015). Truy cập từ <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/gioi-thieu-van-kien-dang/tiep-tuc-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-thoi-ky-day-manh-cong-nghiep-hoa-hien-dai-hoa-dat-nuoc-929>.

**17.** Trần Quang Trung. (07/12/2020). *Phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng.* Truy cập từ <https://bqlkkt.quangtri.gov.vn/vi/news/tin-hoat-dong-ban/phat-trien-giai-cap-cong-nhan-ca-ve-so-luong-va-chat-luong-nang-cao-ban-linh-chinh-tri-trinh-do-hoc-van-chuyen-mon-ky-nang-nghe-nghiep-tac-phong-cong-nghiep-ky-luat-lao-dong-thich-ung-voi-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu-279.html>.

1. Vương Trần. (24/8/2021). *Xây dựng đội ngũ nhân lực trình độ cao trước thách thức của cách mạng 4.0.* Truy cập từ http://congdoancongthuong.org.vn/tin-tuc/t5881/xay-dung-doi-ngu-nhan-luc-trinh-do-cao-truoc-thach-thuc-cua-cach-mang-4-0.html. [↑](#footnote-ref-1)
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr.52. [↑](#footnote-ref-2)
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr.52-tr.55. [↑](#footnote-ref-3)
4. C. Mác và Ph. Ăngghen. (1985). *Toàn tập*, tập 23. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia, tr.605. [↑](#footnote-ref-4)
5. C. Mác và Ph. Ăngghen. (1985). *Toàn tập*, tập 4. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia, tr.596-tr.605. [↑](#footnote-ref-5)
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia, tr.55. [↑](#footnote-ref-6)
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia -Sự thật, tr.57. [↑](#footnote-ref-7)
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia -Sự thật, tr.57-tr.59. [↑](#footnote-ref-8)
9. Đảng Cộng sản là sản phẩm cua sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào công nhân. Ở Việt Nam, quy luật phổ biến này được biểu hiện trong tính đặc thù, xuất phát từ hoàn cảnh và điều kiện lịch sử - cụ thể của Việt Nam, đó là: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào yêu nước của dân tộc. Đây là phát triển rất sáng tạo và quan trọng của Hồ Chí Minh. [↑](#footnote-ref-9)
10. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia-Sự thật, tr.65. [↑](#footnote-ref-10)
11. *Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 của BCHTWĐ về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*. Truy cập từ https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-quyet-20-NQ-TW-tiep-tuc-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-Viet-Nam-138294.aspx.. [↑](#footnote-ref-11)
12. *Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 của BCHTWĐ về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*. Truy cập từ https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-quyet-20-NQ-TW-tiep-tuc-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-Viet-Nam-138294.aspx. [↑](#footnote-ref-12)
13. # *Công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.* (17/10/2016). Truy cập từ https://phurieng.binhphuoc.gov.vn/index.php?language=vi&nv=news&op=chinh-tri/Cong-nghiep-hoa-hien-dai-hoa-gan-voi-phat-trien-kinh-te-tri-thuc-theo-tinh-than-Nghi-quyet-Dai-hoi-XII-cua-Dang-543.html.

    [↑](#footnote-ref-13)
14. Phạm Văn Giang. (3/6/2020). *Sự biến đổi giai cấp công nhân Việt Nam dưới tác động của hội nhập quốc tế.* Truy cập từ https://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/su-bien-doi-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-duoi-tac-dong-cua-hoi-nhap-quoc-te-112378. [↑](#footnote-ref-14)
15. Phan Linh. (29/12/2020). Vị thế của GCCN Việt Nam - Một vấn đề đặt ra về nhận thức trong bối cảnh mới. Truy cập từ http://tapchimattran.vn/nghien-cuu/vi-the-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-mot-so-van-de-dat-ra-ve-nhan-thuc-trong-boi-canh-moi-37951.html. [↑](#footnote-ref-15)
16. Phan Linh. (29/12/2020). Vị thế của GCCN Việt Nam - Một vấn đề đặt ra về nhận thức trong bối cảnh mới. Truy cập từ http://tapchimattran.vn/nghien-cuu/vi-the-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-mot-so-van-de-dat-ra-ve-nhan-thuc-trong-boi-canh-moi-37951.html. [↑](#footnote-ref-16)
17. # Lưu Hiệp. (26/04/2021). *Lao động đã qua đào tạo có chứng chỉ mới đạt 24,5%*. Truy cập từ https://cand.com.vn/Thi-truong/Lao-dong-da-qua-dao-tao-co-chung-chi-moi-dat-24-5-i603430/.

    [↑](#footnote-ref-17)
18. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2008). Văn kiện Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia, tr.29. [↑](#footnote-ref-18)
19. # Quang Trung. (7/12/2020). *Phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.* Truy cập từ http://bqlkkt.quangtri.gov.vn/vi/news/tin-hoat-dong-ban/phat-trien-giai-cap-cong-nhan-ca-ve-so-luong-va-chat-luong-nang-cao-ban-linh-chinh-tri-trinh-do-hoc-van-chuyen-mon-ky-nang-nghe-nghiep-tac-phong-cong-nghiep-ky-luat-lao-dong-thich-ung-voi-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu-279.html.

    [↑](#footnote-ref-19)
20. # Minh Ngọc. (23/12/2019). *Chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam xếp hạng thứ 11/12 quốc gia tại châu Á*. Truy cập từ https://vnmedia.vn/kinh-te/201912/chat-luong-nguon-nhan-luc-viet-nam-xep-hang-thu-1112-quoc-gia-tai-chau-a-ec35837/.

    [↑](#footnote-ref-20)
21. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2008). *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa* *X*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật. [↑](#footnote-ref-21)
22. Ngọ Duy Hiểu. (03/03/2022). *Định hướng chính sách xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.* Truy cập từ <https://tuyenquang.dcs.vn/DetailView/78071/6/Dinh-huong-chinh-sach-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-vung-manh-dap-ung-yeu-cau-phat-trien-dat-nuoc-trong-thoi-ky-moi.html>. [↑](#footnote-ref-22)
23. Ngọ Duy Hiểu. (03/03/2022). *Định hướng chính sách xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.* Truy cập từ <https://tuyenquang.dcs.vn/DetailView/78071/6/Dinh-huong-chinh-sach-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-vung-manh-dap-ung-yeu-cau-phat-trien-dat-nuoc-trong-thoi-ky-moi.html>. [↑](#footnote-ref-23)
24. *Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, người lao động.* (12/01/2016). Truy cập từ https://tuyengiao.vn/tuyen-truyen/nang-cao-doi-song-van-hoa-tinh-than-cho-cong-nhan-nguoi-lao-dong-84109. [↑](#footnote-ref-24)